

## 10. Giai nguyện tác Phật (皆願作佛: Đều phát nguyện thành Phật)

Phẩm này chỉ thấy trong hai bản dịch cổ: Hán dịch và Ngô dịch. Trong phẩm này có hai nghĩa trọng yếu:

1. Một là những người như vương tử A Xà Thế nghe kinh hoan hỷ, phát nguyện được thành Phật như A Di Đà Phật, đức Thích Ca liền chứng minh cho họ. Điều này cho thấy chúng ta ngày nay được nghe kinh này thì cũng sẽ phát khởi được đại nguyện như vương tử A Xà Thế.

2. Hai là Phật bảo những vị vương tử ấy trong vô lượng kiếp đã tu Bồ Tát đạo, trong kiếp quá khứ từng làm đệ tử Phật nên nay lại gặp gỡ, ngụ ý: Hết thấy các pháp chẳng lia nhân duyên, nên chúng ta ngày nay được nghe kinh này, nghe diệu pháp Tịnh tông thì ắt cũng phải là trong nhiều kiếp đến nay đã từng được bậc đạo sư hai cõi giáo hóa tế độ, nên ngày nay mới hưởng được nhân duyên thù thắng đến thế này.

### Chánh kinh:

佛說阿彌陀佛為菩薩求得是願時，阿闍王子，與五百大長者，聞之皆大歡喜，各持一金華蓋，俱到佛前作禮。以華蓋上佛已，卻坐一面聽經，心中願言：令我等作佛時，皆如阿彌陀佛。

*Phật thuyết A Di Đà Phật vì Bồ Tát cầu đắc thị nguyện thời, A Xà vương tử, dữ ngũ bách đại trưởng giả, văn chi giai đại hoan hỷ, các trì nhất kim hoa cái, câu đao Phật tiền tác lễ, dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa nhất diện thỉnh kinh, tâm trung nguyện ngôn: “Linh ngã đẳng tác Phật thời, giai như A Di Đà Phật”*

Lúc đức Phật nói A Di Đà Phật khi làm Bồ Tát cầu được thỏa nguyện như thế thì vương tử A Xà Thế và năm trăm đại trưởng giả nghe như vậy đều đại hoan hỷ. Mỗi người cầm một cái lọng kim hoa cùng đến trước Phật làm lễ, đem lọng hoa dâng lên Phật xong, ngồi qua một bên nghe kinh, trong tâm nguyện rằng: “Nguyện lúc chúng con thành Phật đều được như A Di Đà Phật”.

### Giải:

Vương tử và năm trăm trưởng giả trong đoạn kinh này thật đúng là tám gương cho hết thấy bọn hàm linh trong đời hiện tại và vị lai.

“*Văn chi giai đại hoan hỷ*” (Nghe như vậy đều đại hoan hỷ): Tất cả niềm vui trong thế gian cũng không sánh bằng sự hoan hỷ ấy. Ấy là do vui với đại nguyện siêu thế, hy hữu, viên mãn rốt ráo của Phật Di Đà; vui vì Phật Di Đà viên chứng Bồ Đề đại nguyện thành tựu; vui vì Phật Di Đà chúng được phương tiện rốt ráo này, dùng diệu pháp Trì Danh phủ độ hết thảy chúng sanh; vui vì chúng ta và hết thảy hàm linh trong tương lai đều do pháp này thoát được sanh tử; vui vì chúng ta có thể lần lượt dạy dỗ chúng sanh khiến cho họ được giải thoát hết cả. Như vậy, niềm vui ấy chưa từng có trong đời này nên bảo là “*đại hoan hỷ*”.

Chữ “*cái*” (蓋) chỉ lọng báu để cúng Phật. “*Tác lễ*” (làm lễ) là lễ bái. Lễ kính, cúng dường nhằm thể hiện sự dốc lòng tin kính. Do vậy, những câu này diễn tả ý “*chí tâm tín nhạo*” (chí tâm tin ưa). Từ chữ “*khước tọa nhất diện thính kinh*” (ngồi qua một bên nghe kinh) trở đi diễn tả lòng mong cầu Phật Trí, nghe pháp không nhầm đủ, lại còn phát nguyện thành Phật “*giai như A Di Đà Phật*” (đều được như A Di Đà Phật). Thấy bậc hiền đức mong mình được bằng, mong đại nguyện, đại hạnh, đại từ, đại bi, đại trí, đại lực của mình, hết thảy những điều như thế đều được như A Di Đà Phật trụ Chân Thật Huệ, giữ lấy cõi Phật thanh tịnh, lợi khắp hữu tình. Đây chính là thật sự phát tâm Bồ Đề. Vì vậy, người nghe kinh chúng ta cũng đều nên như vậy: Tin ưa, cung kính, phát tâm vô thượng.

### **Chánh kinh:**

佛即知之，告諸比丘：是王子等，後當作佛。彼於前世住菩薩道，無數劫來，供養四百億佛。迦葉佛時，彼等為我弟子，今供養我，復相值也。時諸比丘聞佛言者，莫不代之歡喜。

### ***Phật tức tri chi, cáo chư tỳ-kheo:***

***- Thị vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bỉ u tiên thế trụ Bồ Tát đạo, vô số kiếp lai cúng dường tứ bách ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bỉ đẳng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã.***

***Thời chư tỳ-kheo văn Phật ngôn giả, mạc bất đại chi hoan hỷ.***

**Phật liền biết ngay, bảo các tỳ-kheo:**

- Các vị như vương tử đây sau này sẽ thành Phật. Bọn họ trong đời trước trụ Bồ Tát đạo, từ vô số kiếp đến nay cúng dường bốn trăm ức Phật. Thời Ca Diếp Phật, bọn họ làm đệ tử của ta, nay cúng dường ta lại gặp gỡ nhau.

Khi ấy, các tỳ-kheo nghe lời Phật nói không ai chẳng mừng giùm cho bọn họ.

### Giải:

“*Phật tức tri chi*” nghĩa là Phật liền hiểu, liền biết ngay. Quán kinh nói: “*Chư Phật Như Lai thị pháp giới thân, nhập nhất thiết chúng sanh tâm tướng trung*” (Chư Phật Như Lai là pháp giới thân vào trong tâm tướng của hết thảy chúng sanh). Vì vậy, tâm ta cùng tâm Phật chẳng xa cách đâu chừng hào ly, nên cảm ứng đạo giao chẳng thể nghĩ bàn. Đại chúng phát tâm “*Phật tức tri chi*” (Phật liền biết ngay), nên Ngài lập tức chứng minh rằng: “*Thị vương tử đẳng hậu đương tác Phật*” (Các vị như vương tử đây sau này sẽ thành Phật); đây chính là thọ ký quả Phật, thể hiện nguyện lực chẳng thể nghĩ bàn.

Phổ Hiền dùng mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc, Di Đà dùng bốn mươi tám nguyện tiếp độ chúng sanh. Hết thảy đều dùng tín, nguyện, hạnh làm tư lương để lên đờc bờ kia. Vì vậy Tịnh Am đại sư nói: “*Điều cấp bách trước hết trong việc tu hành là lập nguyện*”.

“*Cúng dường tứ bách ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bỉ đẳng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã*” (Cúng dường bốn trăm ức Phật. Thời Ca Diếp Phật, bọn họ làm đệ tử ta. Nay cúng dường ta, lại đờc gặp gỡ): Thiện căn và nhân duyên chẳng ít. Phạm Phước Huệ Thi Văn (Phước huệ mới đờc nghe) trong kinh này chép: “*Nhược bất vãng tích tu phước huệ, ư thử chánh pháp bất năng vãn. Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai, tác năng hoan hỷ tín thử sự*” (Nếu xưa kia chẳng tu phước huệ còn chẳng đờc nghe chánh pháp này. Do tăng cúng dường các đờc Như Lai mới có thể hoan hỷ tin nhận việc này).

Chúng ta nay đờc gặp gỡ kinh này, lại còn tin nhận nội ất là đã có duyên chẳng ít, trong quá khứ chẳng phải đã từng gieo thiện căn với một hoặc hai đờc Phật, mà thật đã trồng căn lành nơi vô lượng Phật, nên mới có thể đờc như bọn vương tử A Xà Thế nghe kinh phát nguyện, trì sáu chữ đờc hiệu, nhập Nhất Thừa nguyện hải, lần lượt dạy nhau đờc chứng Di Đà.

**Chú Giải Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Thanh Tịnh  
Trang Nghiêm Bình Đẳng Giác Kinh**

**Quyển Hai hết**

(Bửu Quang tự đệ tử Như Hòa kính dịch xong ngày 03 tháng 03 năm  
2002 - Giáo chánh, tăng đính lần thứ ba ngày 09 tháng 09 năm 2009)

